

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2016

Thực hiện Kế hoạch tổ chức thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Hà Nội, Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống ma túy năm 2016 trên địa bàn Thành phố với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân trong công tác phòng ngừa và đấu tranh với tệ nạn ma túy, phát huy vai trò của các ngành, đoàn thể, các lực lượng quần chúng, huy động các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã, phường, thị trấn tham gia PCMT trên địa bàn. Từng bước nâng cao trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức đoàn thể đối với việc tham gia phong trào PCMT để chủ động phòng ngừa, từng bước ngăn chặn tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma túy, hạn chế đến mức thấp nhất tác hại do tệ nạn ma túy gây ra, tạo môi trường xã hội lành mạnh nhằm bảo đảm an ninh trật tự và xây dựng phát triển Thủ đô.

2. Tập trung đầu tư nguồn lực cho phường, xã, thị trấn. Chỉ đạo Triển khai đồng bộ các giải pháp, biện pháp phòng, chống ma túy: Tuyên truyền giáo dục, phòng ngừa nhằm hạn chế, tiến tới làm giảm phát sinh người nghiện; đấu tranh có hiệu quả với tội phạm ma túy; giải quyết cơ bản tụ điểm, điểm phức tạp về tệ nạn ma túy, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; Tổ chức cai nghiện và quản lý sau cai theo hướng hiệu quả, bền vững góp phần kiềm chế, tiến tới giảm tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn Thành phố.

3. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, ngành, các tổ chức đoàn thể trong tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm thực hiện thắng lợi kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố. Gắn việc thực hiện kế hoạch với các chương trình khác như: Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1. Phân đầu cuối năm 2016 giảm 5% số người nghiện ma túy hiện có (trong danh sách quản lý) so với cùng kỳ năm 2015.

2. Điều tra, bắt giữ, xử lý hình sự 2.000 vụ án ma túy, trong đó có 1.100 vụ có tính chất mua bán, vận chuyển = 55% số vụ xử lý hình sự. Triệt xóa 01 điểm phức tạp (Trung Phụng - Đống Đa), giải quyết cơ bản 01 tụ điểm phức tạp về ma túy (Bãi rác Trung Liệt - Đống Đa). Giữ ổn định địa bàn đã giải quyết điểm, tụ

điểm; không để hình thành, phát sinh điểm, tụ điểm mới phức tạp về ma túy (*Phụ biểu 01*).

3. Tổ chức xét xử 100% số vụ án ma túy, trong đó có 1.354 vụ án được xét xử lưu động, 538 vụ án được xét xử điểm (*Phụ biểu 01*).

4. Lập 500 hồ sơ người nghiện ma túy đề nghị Toà án nhân dân quận, huyện, thị xã ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vận động 1.500 người cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện tự nguyện. Tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng theo Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ cho 300 người nghiện (*Phụ biểu 02*).

5. Thực hiện quản lý sau cai theo Nghị định số 94/2009/NĐ-CP của Chính phủ cho 4.412 lượt người, trong đó Quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm 1.568 người (*số vào mới năm 2016: 60 người*); Quản lý sau cai tại nơi cư trú cho 2.844 người (*số quản lý sau cai năm 2016: 1.218*).

6. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện thí điểm Đề án điều trị thay thế bằng Methadone, trong đó tiếp tục điều trị ổn định cho 3.605 người nghiện ma túy tại 17 cơ sở (*tính đến tháng 12/2015*). Phần đầu cuối năm 2016 có 8.500 lượt người được điều trị thay thế bằng Methadone (*Phụ biểu 02*).

7. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 24/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội (*trong đó có 12 phường xã trọng điểm về ma túy*), tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 4060/QĐ-BCA-C41 ngày 26/7/2013 của Bộ Công an về việc phê duyệt dự án “*Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy*” duy trì, giữ 12 xã đã đạt “*Không có tệ nạn ma túy*” năm 2015; xây dựng mới 15 xã đạt “*Không có tệ nạn ma túy*” (*Phụ biểu 02*)

8. Quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh hợp pháp các loại tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần; không để sản xuất trái phép ma túy tổng hợp hoặc trồng cây có chứa chất ma túy trái phép ma túy trên địa bàn Thành phố.

III. NỘI DUNG CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 63/2013/QH13 ngày 27/11/2013 của Quốc Hội khóa XIII về “*Tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm*”; Chỉ thị số 21-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới*”; Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới. Các nội dung về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác cai nghiện ma túy theo Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 20/11/2014 của Quốc hội khóa XIII, Kết luận số 95-KL/TW ngày 02/4/2014 của Ban Bí thư Trung ương.

2. Tiếp tục kiện toàn, phát huy vai trò của Ban chỉ đạo phòng, chống AIDS và Phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm các cấp và thực hiện “*xã hội hóa*” ngày càng cao nhiệm vụ phòng, chống ma túy. Nâng cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong công tác phòng, chống

ma túy, đặc biệt là ở cấp cơ sở xã, phường, thị trấn, khu dân cư. Thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết liên tịch, Quy chế phối hợp với các Bộ, ngành trong công tác đấu tranh phòng, chống ma túy trên địa bàn Thành phố.

3. Sử dụng tổng thể các biện pháp phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, đảm bảo vừa tích cực, chủ động trong phòng ngừa, vừa kiên quyết trong phát hiện, xử lý, trong đó phòng ngừa là cơ bản. Coi trọng hoạt động phòng ngừa tệ nạn ma túy từ gia đình và cơ sở. Làm tốt công tác giáo dục, tuyên truyền, phát huy tinh thần làm chủ và vai trò to lớn của nhân dân trong phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, nhất là trong phát hiện, tố giác tội phạm; quản lý, cảm hóa giáo dục người nghiện và người phạm tội về ma túy tái hòa nhập cộng đồng tại cộng đồng dân cư. Nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; củng cố xây dựng thể trận an ninh nhân dân, tập trung ở các tuyến, địa bàn phức tạp, địa bàn giáp ranh; Chú trọng lồng ghép Chương trình phòng, chống ma túy gắn với các phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*", "*Xây dựng gia đình văn hóa, đơn vị văn hóa*"...

4. Tiếp tục triển khai thực hiện các chuyên đề, mô hình, phong trào, cuộc vận động phòng, chống ma túy, trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyên đề về "*Tăng cường đấu tranh giải quyết điểm tu điểm phức tạp về tệ nạn ma túy trên địa bàn phường, xã, thị trấn*", "*Đấu tranh, phòng, chống tội phạm ma túy trên các tuyến trọng điểm*"; Chuyên đề xây dựng xã, phường, thị trấn "*không có tệ nạn ma túy*". Đề án vận động người nghiện tự nguyện đi cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm đồng thời tổ chức sơ kết đánh giá, rút kinh nghiệm, làm cơ sở tiếp tục chỉ đạo nhân rộng.

5. Tổ chức rà soát, điều tra cơ bản về địa bàn, nắm chắc di biến động của các đối tượng liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy, người nghiện ma túy chú trọng thống kê, rà soát người sử dụng ma túy tổng hợp, phục vụ cho công tác phòng ngừa đấu tranh, cai nghiện và thực hiện các đề án về quản lý sau cai theo chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan.

6. Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác quản lý Nhà nước về ANTT trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ có điều kiện, dịch vụ nhạy cảm, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, xuất, nhập khẩu tân dược, chất gây nghiện, hoá chất liên quan đến tiền chất ma túy v.v. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với cá nhân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống cơ quan thông tin, tuyên truyền, các tổ chức chính trị xã hội các cấp với công tác tuyên truyền, Chú trọng đổi mới nội dung, triển khai tổng thể các loại hình thông tin tuyên truyền duy trì, phát huy loại hình tuyên truyền có hiệu quả. Thực hiện xã hội hóa công tác tuyên truyền.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng, chống ma túy trên các phương tiện thông tin báo, đài. Chú trọng lồng ghép các nội dung tuyên truyền về phòng, chống ma túy thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao và du lịch.

- Đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền thông qua việc tổ chức các buổi toạ đàm, tập huấn, nói chuyện chuyên đề, tổ chức các cuộc thi, giao lưu, sinh hoạt Câu lạc bộ... cho số người có nguy cơ cao về tội phạm và tệ nạn ma túy ở cộng đồng, học sinh trong trường học, cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Chú trọng tuyên truyền trọng điểm vào các đối tượng trong nhà hàng, cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện, người đang cai nghiện trong các Trung tâm, người phạm tội về ma túy trong cơ sở giam giữ.

- Đẩy mạnh công tác vận động quần chúng tham gia phong trào phòng chống ma túy ngay từ gia đình, cộng đồng dân cư. Duy trì mô hình có hiệu quả như: Phong trào quần chúng tố giác tội phạm; quản lý giáo dục, giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng dân cư; phong trào tự phòng, tự quản... Tổ chức các hoạt động tuần tra nhân dân trên các tuyến, địa bàn trọng điểm về ma túy. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống ma túy; có chính sách hỗ trợ thỏa đáng đối với tập thể, cá nhân bị thương, hy sinh, hoặc bị thiệt hại về tài sản khi tham gia phòng, chống ma túy.

2. Tập trung đấu tranh, trấn áp tội phạm ma túy

2.1. Công an các cấp là lực lượng nòng cốt trong phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy:

- Chủ động tham mưu cho đảng uỷ, chính quyền cùng cấp triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của Bộ Chính trị, của Thành uỷ; Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch của UBND Thành phố về công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp, giải pháp nghiệp vụ của lực lượng Công an, trong đó coi trọng biện pháp phát động phong trào quần chúng tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy; chú trọng công tác điều tra cơ bản nắm chắc tình hình, thường xuyên rà soát địa bàn, nắm chắc di biến đổi của các đối tượng phạm tội về ma túy, quản lý chặt chẽ, có hiệu quả đối tượng trọng điểm; tăng cường lực lượng trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, các địa bàn giáp ranh, địa bàn công cộng... tập trung triệt xóa, bóc gỡ các đường dây, ổ nhóm mua bán ma túy.

- Tập trung lực lượng tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đấu tranh, triệt xóa, giải quyết triệt để, dứt điểm các điểm, tụ điểm hoạt động tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn.

- Tập trung chỉ đạo các lực lượng liên quan, triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp kịp thời phát hiện, triệt xóa điểm sản xuất, điều chế ma túy tổng hợp trên địa bàn đồng thời chủ động có kế hoạch, phương án phòng ngừa.

- Triển khai thực hiện các đợt cao điểm đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy; Tăng cường kiểm tra các địa bàn công cộng, khu vực giáp ranh phức tạp, thu gom người nghiện lang thang ở địa bàn công cộng, phân loại xử lý đưa vào

Trung tâm để quản lý, cai nghiện bắt buộc, phòng ngừa không để hình thành tụ điểm phức tạp, gây bức xúc dư luận.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa lực lượng Công an và Hải quan, An ninh hàng không, Bộ đội biên phòng...kịp thời phát hiện, ngăn chặn có hiệu quả nguồn ma túy xâm nhập vào Hà Nội.

- Phối hợp linh hoạt các hoạt động điều tra trinh sát với các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ, kết hợp chặt chẽ giữa biện pháp quản lý hành chính, tuần tra kiểm soát công khai với các biện pháp nghiệp vụ trong đấu tranh, bắt giữ và xử lý tội phạm và ma túy.

- Coi trọng và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhân, hộ khẩu, đăng ký, khai báo tạm trú, tạm vắng, gắn với công tác phát động phong trào quần chúng, vận động nhân dân ở khu dân cư, tích cực tham gia phát hiện tố giác tội phạm ma túy với cơ quan chức năng để có biện pháp đấu tranh, triệt xoá, giải quyết kịp thời các điểm hoạt động tội phạm, tệ nạn ma túy trên địa bàn ngay từ khi mới hình thành, không để hoạt động kéo dài gây bức xúc dư luận.

2.2. Các cấp chính quyền, các sở, ngành chức năng:

- Nâng cao vai trò trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ANTT nhất là trong việc cấp giấy phép kinh doanh hành nghề cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện, dịch vụ nhạy cảm.

- Nâng cao hiệu quả, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, tăng cường kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh tân dược, hoá chất có liên quan đến ma túy, tiền chất, xử lý kiên quyết, nghiêm minh các cơ sở vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy, tệ nạn xã hội, đồng thời thông qua việc kiểm tra, kiến nghị đề xuất với cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chủ quản có biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

- Phối hợp chặt chẽ 03 ngành nội chính thống nhất đường lối giải quyết các vụ án ma túy còn tồn đọng đảm bảo đúng pháp luật đồng thời triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-BTP ngày 14/11/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư tịch số 17 ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “các tội phạm về ma túy” của Bộ Luật Hình sự năm 1999.

3. Xã hội hóa các hình thức, biện pháp cai nghiện, chú trọng hình thức cai nghiện và quản lý sau cai tại gia đình, cộng đồng theo quy định của pháp luật hiện hành. Mở rộng Đề án điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng liệu pháp Methadone. Tổ chức tốt công tác quản lý người sau cai nghiện tại nơi cư trú, hạ thấp tỷ lệ tái nghiện.

3.1. Tiếp tục triển khai, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả: Luật xử lý vi phạm hành chính; các Nghị định, Thông tư về công tác cai nghiện và quản lý sau cai.

3.2. Xã hội hóa công tác điều trị và quản lý sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng. Vận động toàn dân phòng ngừa tệ nạn ma túy và người nghiện, gia đình người nghiện tự giác khai báo tình trạng nghiện, tự nguyện tham gia các biện pháp,

hình thức cai nghiện phù hợp; huy động các nguồn lực hỗ trợ công tác cai nghiện, giúp đỡ người sau cai nghiện; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện tại cộng đồng; lồng ghép công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện với các chương trình xóa đói giảm nghèo, dạy nghề tạo việc làm..

3.3. Tiếp tục chuyển đổi và đa dạng hóa chức năng, nhiệm vụ của các Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội, chuyển dần sang tiếp nhận, chăm sóc, chữa bệnh cho người nghiện ma túy tại cơ sở công lập theo hình thức tự nguyện và điều trị thay thế các chất dạng thuốc phiện bằng methadone. Hình thành mạng lưới cơ sở điều trị nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng. Kết nối cơ sở điều trị tự nguyện với cơ sở điều trị công lập.

3.4. Triển khai hoạt động của các Tổ công tác cai nghiện ma túy và tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng ở các xã, phường, thị trấn có người nghiện ma túy. Tăng cường công tác vận động người nghiện ma túy tự nguyện đăng ký cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện tự nguyện.

3.5. Làm tốt công tác tuyên truyền tư vấn và điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone; Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu cai nghiện bằng Methadone do Thủ tướng Chính phủ giao.

3.6. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 94/2009/CP và các Thông tư liên quan về quản lý sau cai tại nơi cư trú và tại Trung tâm; Duy trì hoạt động của 16 Câu lạc bộ quản lý sau cai B93 đảm bảo ít nhất có 9 câu lạc bộ có số thành viên tham gia sinh hoạt đều đặn, hiệu quả. Nâng cao hình thức phân công cho các hội, đoàn thể, cho Tình nguyện viên, phối hợp với gia đình, quản lý giúp đỡ người sau cai, phòng, chống tái nghiện.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an Thành phố

1.1. Tiếp tục thực hiện vai trò Cơ quan Thường trực về PCMT. Tham mưu cho Thành ủy, UBND, Ban Chỉ đạo Thành phố xây dựng, ban hành, triển khai các văn bản (chỉ thị, kế hoạch, đề án, dự án v.v.), báo cáo sơ, tổng kết các kế hoạch chuyên đề... về công tác phòng, chống ma túy (theo chỉ đạo của Chính phủ, của UBND, các Bộ, ngành Trung ương và của Thành phố).

1.2. Tham mưu cho UBND Thành phố, Ban chỉ đạo Thành phố, chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, BCĐ các quận, huyện, thị xã và cấp cơ sở tổ chức thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu các mặt công tác phòng, chống ma túy theo kế hoạch đề ra.

1.3. Thực hiện và chỉ đạo lực lượng Công an các cấp triển khai thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, phát hiện đấu tranh có hiệu quả với tội phạm ma túy, giải quyết tụ điểm, điểm phức tạp về tệ nạn ma túy.

1.4. Thực hiện thống kê, quản lý người nghiện, lập hồ sơ cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật. Vận động, tuyên truyền thực hiện khai báo tình trạng nghiện và đăng ký hình thức cai nghiện. Tích cực tham gia vận động người nghiện

ma túy tham gia cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm theo Đề án thí điểm. Tăng cường công tác đưa người nghiện không có nơi cư trú ổn định vào các trung tâm lưu trú tạm thời để phân loại, quản lý, theo dõi, chuẩn đoán, cắt cơn nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ, đề nghị Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

1.5. Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả Đề án thí điểm vận động người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện tại Trung tâm. Tổ chức điều tra người sử dụng và người nghiện ma túy tổng hợp trên địa bàn Thành phố.

1.6. Chủ trì tham mưu cho các cấp chính quyền, phối hợp với các ngành, đoàn thể cùng cấp, triển khai, chỉ đạo thực hiện các Kế hoạch chuyên đề đấu tranh: “Tập trung đấu tranh, giải quyết điểm, tu điểm tệ nạn ma túy phức tạp trên địa bàn phường, xã, thị trấn”; Kế hoạch thực hiện chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội (trọng tâm là chuyển hóa 12 xã, phường trọng điểm về tệ nạn ma túy).

2. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

2.1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai trên địa bàn Thành phố. Trực tiếp quản lý chỉ đạo, điều hành hệ thống các Trung tâm Chữa bệnh-Giáo dục-Lao động xã hội và Trung tâm Quản lý sau cai nghiện ma túy của Thành phố hoạt động có hiệu quả, duy trì an ninh, trật tự ổn định tại Trung tâm.

2.2. Tham mưu cho UBND Thành phố, BCĐ Thành phố xây dựng, triển khai Kế hoạch công tác cai nghiện ma túy phục hồi năm 2016; Kế hoạch triển khai thực hiện các Nghị định, Thông tư, Đề án, Dự án...liên quan công tác cai nghiện, quản lý sau cai.

2.3. Chỉ đạo các đơn vị cơ sở trực thuộc, các Trung tâm phối hợp với quận, huyện, thị xã, triển khai thực hiện phần đấu hoàn thành chỉ tiêu cai nghiện và quản lý sau cai nghiện.

2.4. Tiếp tục triển khai các giải pháp thực hiện có hiệu quả Đề án vận động người nghiện tự nguyện cai nghiện tại Trung tâm.

3. Sở Y tế

3.1. Tham mưu cho UBND Thành phố xây dựng, ban hành các văn bản, hướng dẫn triển khai, thực hiện các hoạt động chuyên môn trong phòng, chống ma túy theo quy định của pháp luật.

3.2. Tiếp tục triển khai tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện tại cộng đồng, Duy trì hoạt động của 17 cơ sở điều trị methadon, phần đấu hoàn thành chỉ tiêu điều trị cho 8.500 lượt người.

3.3. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh tân dược, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất, nhất là quản lý chặt chẽ các chất ma túy, tiền chất trong các cơ sở Y tế theo quy định của Pháp luật, đồng thời tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các cá nhân, đơn vị, tổ chức, cơ sở vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực trên. Phối hợp với các ngành

chức năng, kiểm tra việc thực hiện chuyên môn về y, dược tại các cơ sở cai nghiện tự nguyện và các Trung tâm.

3.4. Chỉ đạo các đơn vị y tế cấp quận, huyện và xã, phường, thị trấn, phối hợp với các đoàn thể, các lực lượng chức năng ở cơ sở, lực lượng Công an cùng cấp, tổ chức xét nghiệm, phát hiện người nghiện ma túy phục vụ cho công tác phòng ngừa, đấu tranh, lập hồ sơ, cai nghiện ma túy với các hình thức, biện pháp phù hợp.

4. Sở Công Thương: Chỉ đạo các đơn vị cơ sở trực thuộc triển khai các hoạt động phòng, chống ma túy trong cơ quan, đơn vị trực thuộc. Phối hợp với các đơn vị có liên quan, tăng cường kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý kịp thời các cá nhân, tổ chức, cơ sở kinh doanh, sản xuất, nhập khẩu trái phép các loại ma túy, tiền chất, hoá chất liên quan đến tiền chất ma túy theo quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trên địa bàn Thành phố ban hành theo Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 13/01/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

5. Cục Hải quan Thành phố: Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các ngành liên quan, tăng cường kiểm tra, kiểm soát tại các khu vực cửa khẩu thuộc các tuyến hàng không, bưu điện, chú ý lĩnh vực xuất nhập khẩu tân dược, hoá chất, tiền chất v.v. liên quan đến ma túy, phát hiện và phối hợp với lực lượng chức năng điều tra các vụ vận chuyển, buôn bán ma túy qua cửa khẩu. Thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trên địa bàn Thành phố.

6. Đề nghị Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân (Thành phố và quận, huyện): Phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều tra cùng cấp, tăng cường công tác truy tố, xét xử các vụ án phạm tội về ma túy. Thực hiện chức năng nhiệm vụ tại Quyết định số 7144/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy chế về trình tự, thủ tục, thẩm quyền tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố. Tập trung giải quyết các vụ án ma túy còn tồn đọng đảm bảo đúng pháp luật. Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-BTP ngày 14/11/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư lịch số 17 ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “các tội phạm về ma túy” của Bộ Luật Hình sự năm 1999.

7. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành uỷ: Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống Tuyên giáo các cấp, các ngành, tham mưu cho Đảng uỷ, thường trực cùng cấp, chỉ đạo cấp uỷ, chính quyền thực hiện một số nội dung sau:

- Đưa nội dung, nhiệm vụ công tác phòng, chống ma túy vào chương trình hoạt động chỉ đạo thường xuyên của cấp uỷ, chính quyền đề lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và coi đây là một chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

- Chỉ đạo hệ thống báo chí tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy. Mở các chuyên mục về phòng, chống ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố: Chỉ đạo, hệ thống Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên, phối hợp với chính quyền cùng cấp, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phòng, chống ma túy, gắn thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*” với cuộc vận động xây dựng gia đình, dòng họ, khu dân cư, tổ dân phố, khu phố, xóm, thôn, làng, xã văn hoá không có tệ nạn ma túy.

9. Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh Thành phố, Thành đoàn Hà Nội

Chỉ đạo các đơn vị cơ sở thực hiện chuyên đề “*Phòng, chống ma túy từ gia đình*”:

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền pháp luật về phòng chống ma túy. Phối hợp với lực lượng công an, các đoàn thể cấp xã, thường xuyên rà soát lên danh sách những người có nguy cơ mắc nghiện, nghi nghiện ở địa bàn để tuyên truyền vận động khai báo tình trạng nghiện và đăng ký hình thức cai nghiện. Tích cực vận động người nghiện và gia đình người nghiện tự nguyện cai nghiện tại Trung tâm.

- Phân công cho hội viên hội viên đảm nhận quản lý, giúp đỡ trực tiếp người nghiện sau cai là con hội viên hoặc ở ở cộng đồng sau 2 năm không tái. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người sau cai của địa phương như: Tạo việc làm, hỗ trợ người sau cai vay vốn sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống...

10. Các sở, ban, ngành, đoàn thể khác: Trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình và theo quy định của Luật phòng, chống ma túy: Xây dựng kế hoạch cụ thể, chỉ đạo các đơn vị cơ sở trực thuộc, tổ chức các hoạt động phòng, chống ma túy lồng ghép với các hoạt động chuyên môn của ngành, đoàn thể.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội: Mở chuyên mục riêng về phòng, chống ma túy trên sóng phát thanh và truyền hình, tăng cường tuyên truyền nhất là tuyên truyền bằng hình ảnh về tác hại của các loại ma túy, tệ nạn nghiện ma túy nhằm cảnh báo, răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong phong trào phòng, chống ma túy...

12. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp cụ thể, phù hợp với thực tiễn của địa phương, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể cùng cấp, BCD các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu, các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản công tác phòng, chống ma túy.

- Chỉ đạo các ngành chức năng, UBND các xã, phường, thị trấn: định kỳ, đột xuất tổ chức các đợt rà soát, thống kê người nghiện ma túy, nhất là số người nghiện trong diện thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ về quy định về

chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn, người sử dụng ma túy tổng hợp, đồng thời thường xuyên rà soát điều tra cơ bản về địa bàn đối tượng liên quan đến tội phạm ma túy, tệ nạn ma túy phục vụ cho công tác phòng ngừa, đấu tranh.

- Tiếp tục vận động người nghiện ma túy tự nguyện đi cai nghiện tại các Trung tâm. Phân công lực lượng và có giải pháp quản lý người sử dụng ma túy tổng hợp nhất là các đối tượng có biểu hiện “ngáo đá”, vận động gia đình đưa con em đi các cơ sở điều trị nghiện ma túy tổng hợp.

- Triển khai thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 24/6/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu được giao nêu tại Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã, xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai đến các cấp cơ sở, để chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2. Giao Công an Thành phố phối hợp với các sở, ngành, tham mưu cho UBND Thành phố và Ban chỉ đạo Thành phố tổ chức triển khai, chỉ đạo, đôn đốc các cấp cơ sở thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra trong kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBQG, Thường trực Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố theo quy định. Đề xuất khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy. Tham mưu cho UBND Thành phố phê bình đối với các đơn vị, thủ trưởng đơn vị không tham gia, hoặc để tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy phức tạp ở địa bàn, đơn vị quản lý.

3. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo định kỳ tháng, quý, 6 tháng, 01 năm về Công an Thành phố (qua phòng Tham mưu) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Xuân Phúc, PTT CP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tổng cục CSND - BCA;
- V11, C42- BCA;
- TT Thành ủy, HĐND, UBND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- UB Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- Các cơ quan báo, đài của Hà Nội;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUBTP: Đ/c CVP, PCVP P.V.Chiến, Phòng VX, TH;
- Lưu: VT, VX_(TUC) 130

để
b.cáo

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu

CHỈ TIÊU ĐẦU TRANH, XÉT XỬ ÁN MA TÚY GIAO NĂM 2016

(Kèm theo Kế hoạch số 20 /KH-UBND ngày 22/01/2016 của UBND Thành phố Hà Nội)

STT	Đơn vị	Xử lý hình sự các vụ án phạm tội về ma túy		Giải quyết điểm, tụ điểm		Chỉ tiêu xét xử án ma túy		
		Tổng	Vụ có tính chất mua bán, vận chuyển	Tụ điểm	Điểm	Tổng	Lưu động	án điểm
1	Ba Đình	100	55			70	50	20
2	Hoàn Kiếm	130	71			80	70	10
3	Đống Đa	210	115	1	1	140	100	40
4	Hai Bà Trưng	200	110			290	250	40
5	Thanh Xuân	70	39			70	40	30
6	Tây Hồ	75	40			34	32	2
7	Cầu Giấy	80	44			70	60	10
8	Long Biên	120	66			125	110	15
9	Hoàng Mai	130	71			130	100	30
10	Hà Đông	90	50			92	27	65
11	Bắc Từ Liêm	70	38			50	50	0
12	Nam Từ Liêm	70	38			40	35	5
13	Đông Anh	45	25			53	35	18
14	Gia Lâm	40	22			55	40	15
15	Thanh Trì	65	36			100	70	30
16	Sóc Sơn	45	25			45	15	30
17	Sơn Tây	45	25			48	32	16
18	Thanh Oai	20	11			23	15	8
19	Quốc Oai	20	11			20	15	5
20	Hoài Đức	40	22			60	30	30
21	Đan Phượng	40	22			40	20	20
22	Thạch Thất	20	11			19	10	9
23	Phúc Thọ	25	14			31	18	13
24	Ba Vì	30	17			31	15	16
25	Thường Tín	25	14			23	20	3
26	Phù Xuyên	20	11			15	10	5
27	Mỹ Đức	25	14			10	10	0
28	Chương Mỹ	40	22			25	15	10
29	Ứng Hoà	25	14			20	10	10
30	Mê Linh	25	14			63	30	33
31	PC47 - CATP	60	33			0		
32	Tòa án TP					20	20	
	TỔNG	2000	1100	1	1	1892	1354	538

CÁC CHỈ TIÊU CAI NGHIỆN MA TÚY GIAO NĂM 2016

(Kèm theo Kế hoạch số 10 /KH-UBND ngày 12/01/2016 của UBND Thành phố Hà Nội)

TT	Đơn vị	Số người có trong danh sách quản lý đến 15/12/2015	Chuyển hóa xã phường trọng điểm về ma túy	Xây dựng xã phường không tệ nạn ma túy		TỔNG CHỈ TIÊU CAI NGHIỆN	Giao chỉ tiêu lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc và ra quyết định	Thực hiện chỉ tiêu methadone			Cai nghiện tự nguyện tại trung tâm theo đề án thí điểm	Chỉ tiêu cai nghiện cộng đồng
				Duy trì xã không tệ nạn	Xây dựng xã không tệ nạn			Chỉ tiêu đã giao theo QĐ của UBNDTP	Lũy tích bệnh nhân tham gia chương trình đến 31/12/2015	Chỉ tiêu giao bệnh nhân tham gia chương trình đến hết 2016		
1	Hai Bà Trưng	1170	Bạch Mai; Thanh Lương			80	15	400	440	0	45	20
2	Hoàn Kiếm	462				331	15	400	129	271	35	10
3	Đống Đa	1473	Trung Liệt; Trung Phụng			227	40	400	363	37	120	30
4	Ba Đình	568				326	20	392	143	249	45	12
5	Tây Hồ	477				307	15	350	118	232	50	10
6	Thanh Xuân	605				428	25	392	79	313	75	15
7	Cầu Giấy	371				286	15	278	72	206	55	10
8	Long Biên	1008	Ngọc Lâm; Đức Giang; Ngọc Thụy; Bồ Đề; Thượng Thanh			318	30	400	222	178	90	20
9	Hoàng Mai	925	Giáp Bát; Hoàng Văn Thụ			251	20	400	259	141	75	15
10	Thanh Trì	479	Tân Triều			88	15	232	199	33	30	10
11	Nam Từ Liêm	207				348	10	400	87	313	20	5

TT	Đơn vị	Số người có trong danh sách quản lý đến 15/12/2015	Chuyển hóa xã phường trọng điểm về ma túy	Xây dựng xã phường không tệ nạn ma túy		TỔNG CHỈ TIÊU CAI NGHIỆN	Giao chỉ tiêu lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc và ra quyết định	Thực hiện chỉ tiêu methadone			Cai nghiện tự nguyện tại trung tâm theo đề án thí điểm	Chỉ tiêu cai nghiện cộng đồng
				Duy trì xã không tệ nạn	Xây dựng xã không tệ nạn			Chỉ tiêu đã giao theo QĐ của UBNDTP	Lũy tích bệnh nhân tham gia chương trình đến 31/12/2015	Chỉ tiêu giao bệnh nhân tham gia chương trình đến hết 2016		
12	Bắc Từ Liêm	434				146	15	215	144	71	50	10
13	Gia Lâm	219		Kim Lan		131	15	140	59	81	30	5
14	Đông Anh	703		Vân Hà		460	30	378	88	290	120	20
15	Sóc Sơn	409		Bắc phú	Nam Sơn; Tân Hưng	361	20	300	34	266	70	5
16	Hà Đông	573				381	35	400	169	231	95	20
17	TX Sơn Tây	394			Kim Sơn	213	10	300	127	173	20	10
18	Thường Tín	337			Tiền Phong; Hiền Giang	157	5	263	136	127	20	5
19	Phú Xuyên	329		Tân Dân; Tri Trung		177	5	195	53	142	25	5
20	Thanh Oai	300				170	5	201	56	145	15	5
21	Ứng Hòa	348			Kim đường	88	10	200	149	51	20	7
22	Mỹ Đức	487		An Tiến		232	10	265	83	182	35	5
23	Chương Mỹ	279		Đông Lạc	Hồng Phong; Thụy Hương; Phú Nam An	315	15	291	41	250	45	5



TT	Đơn vị	Số người có trong danh sách quản lý đến 15/12/2015	Chuyển hóa xã phường trọng điểm về ma túy	Xây dựng xã phường không tệ nạn ma túy		TỔNG CHỈ TIÊU CAI NGHIỆN	Giao chỉ tiêu lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc và ra quyết định	Thực hiện chỉ tiêu methadone			Cai nghiện tự nguyện tại trung tâm theo đề án thí điểm	Chỉ tiêu cai nghiện cộng đồng
				Duy trì xã không tệ nạn	Xây dựng xã không tệ nạn			Chỉ tiêu đã giao theo QĐ của UBNDTP	Lũy tích bệnh nhân tham gia chương trình đến 31/12/2015	Chỉ tiêu giao bệnh nhân tham gia chương trình đến hết 2016		
24	Quốc Oai	116			Tuyết Nghĩa; Cộng Hòa	135	10	97	5	92	30	3
25	Thạch Thất	241		Dị Nậu; Đồng Trúc; Cẩm Yên; Yên Bình	Cần Kiệm	198	15	143	5	138	40	5
26	Hoài Đức	320		Tiên Yên		183	15	157	34	123	40	5
27	Đan Phượng	275			Song Phương	113	10	209	131	78	20	5
28	Phúc Thọ	270			Phúc Hòa; Xuân Phú	135	15	112	48	64	50	6
29	Ba Vì	569				223	25	290	194	96	90	12
30	Mê Linh	302				357	15	300	8	292	45	5
Tổng Cộng		14650	12	12	15	7,125	500	8500	3675	4825	1,500	300